TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

Ông Lê Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2018/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972 tại HN; nơi cư trú: Xóm M, xã T, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th1 và bà Dương Thị Ch; có vợ Nguyễn Thị Ph và 2 con: Con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 19/6/2018 đến ngày 22/6/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1973; nơi cư trú: Xóm M, xã T, huyện K, tỉnh H. (có mặt)

Anh Lê Ngọc H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ B, thị trấn Q, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

Anh Nguyễn Thái B, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ M, thị trấn B, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1952; nơi cư trú: Xóm M, xã T, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 19 tháng 6 năm 2018, Lê Ngọc H gặp Nguyễn Thái B tại ngã tư quốc lộ 21A thuộc xóm N, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Sau khi gặp, H rủ B góp tiền mua ma túy về sử dụng, đồng thời đưa cho B 500.000 đồng. B mượn điện thoại của người qua đường gọi cho Nguyễn Văn Th nói *"Có nhà không tao xuống, lấy cho hai cái"*, hiểu ý B hỏi mua ma túy, Th đồng ý nói *"Tao đang ở nhà đến đi"*. B và H thuê xe ôm của một người không quen biết đến chỗ ở của Th tại xóm M, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đứng đợi khoảng 20 phút thì Th điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 90F6-4110 về. H đứng ngoài chờ, B đi bộ vào nhà đưa cho Th 600.000 đồng và nói *"Để cho hai cái ba trăm, tao đang vã quá, anh em mình làm khói chơi"*, Th cầm tiền nói "Ừ", đồng thời lấy trong túi quần đang mặc ra một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng lớp nilon màu đen, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng đục, dùng lưỡi dao lam nhãn hiệu "CROMA" chia cục màu trắng đục thành hai phần, một phần Th cho vào miếng giấy bạc rồi dùng bật lửa đốt phía dưới miếng giấy bạc và đưa sát lên miệng hít một hơi, sau đó Th đưa sang cho B hít, Th và B thay phiên nhau hít 3 đến 4 lần; phần còn lại Th tiếp tục dùng dao lam chia làm 2 phần nhỏ, một phần cho vào tờ giấy (loại tờ lịch), phần còn lại Th dùng túi nilon màu đen gói lại để đưa cho B, nhưng chưa kịp đưa thì bị Công an huyện Kim Bảng phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại nền nhà của Th 01 gói nilon màu đen, tiếp đến là lớp giấy (loại tờ lịch), bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, niêm phong ký hiệu QT04; 01 mảnh giấy (loại tờ lịch) trên mặt giấy có cục chất bột màu trắng đục, niêm phong ký hiệu QT03; 01 mảnh giấy bạc có nhiều vết cháy đen, niêm phong ký hiệu QT01; 01 lưỡi dao lam nhãn hiệu "CROMA", niêm phong ký hiệu QT02; ngoài ra còn thu của Th số tiền 900.000 đồng, 01 bật lửa ga màu hồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, 01 xe mô tô biển kiểm soát 90F6-4110 cùng 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T; thu của Nguyễn Thái B và Lê Ngọc H mỗi người một tờ vé lô tô. Ngay khi bị bắt Th khai nhận chất bột màu trắng trong gói nilon màu đen và cục chất bột màu trắng trên mặt giấy bị thu giữ là ma túy, Th chia ra để bán cho B và sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 103/ PC54- MT ngày 22/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam kết luận: 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị đốt cháy một phần trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định không bám dính chất ma túy loại Heroine; 01 lưỡi dao lam màu trắng nhãn hiệu "CROMA" trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định không bám dính chất ma túy loại Heroine; mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,020gam loại Heroine; mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT04 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,018 gam, loại Heroine.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 54/ĐGTS ngày 07/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá thị trường hiện tại, chiếc xe môtô biển số 90F6-4110, xe cũ đã qua sử dụng trị giá 1.100.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSKB ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251, khoản 1 điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt tù của hai tội, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng… Bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân đúng như bản cáo trạng đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 17 giờ 30 ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại nơi ở của bị cáo Nguyễn Văn Th thuộc xóm M, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo đã nhận của Nguyễn Thái B số tiền 600.000 đồng để bán cho B 02 gói nhỏ chất ma túy, sau đó đã cho B sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nơi ở của bị cáo bằng hình thức hít. Khi bị cáo đang chuẩn bị đưa cho B 01 gói nhỏ Heroine còn lại có khối lượng 0,018gam thì bị phát hiện bắt giữ quả tang; ngoài ra còn thu giữ của Th 01 gói nhỏ Heroine có khối lượng 0,020gam. Do đó các hành vi phạm tội của bị cáo đã đầy đủ yêu tố cấu thành các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo thực hiện các hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều bị coi là trái pháp luật, sẽ bị pháp luật nghiêm khắc trừng trị, nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập, bị cáo đã đi mua ma túy rồi bán lại cho đối tượng nghiện khác với giá cao hơn nhằm kiếm phần lợi nhuận sử dụng cho bản thân. Hơn thế nữa, sau khi nhận được tiền để bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện, bị cáo đã chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại nơi ở của mình; thể hiện sự liều lĩnh, xem thường kỷ cương pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm gieo rắc cái chết trắng trong cộng đồng dân cư, nên cần phải xét xử thật nghiêm, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt tù như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[4] Tuy nhiên xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo hiện chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu phạm tội; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu.

[5] Về nguồn gốc số Heroine: Bị cáo khai mua của một người đàn ông tại thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Do bị cáo không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ, cùng đặc điểm nhận dạng của người đàn ông bán ma túy, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ xác minh để xử lý theo pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân không nghề nghiệp, không có tài sản riêng, hiện đang phải đi ở nhờ, việc phạm tội không ngoài mục đích kiếm lời để phục vụ nhu cầu nghiện ngập cho bản thân, nên thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Thái B và Lê Ngọc H là đối tượng nghiện ma túy, việc mua trái phép chất ma tuý không ngoài mục đích để sử dụng cho bản thân, trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo ít (dưới 0,1g), khi bị bắt không thu giữ được chất ma túy trên người B và H, nên hành vi của B và H không đủ yếu tố cấu thành các tội "tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy", do đó

Công an huyện Kim Bảng đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với B và H là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Xử lý vật chứng: 04 chiếc phong bì niêm phong nguyên vẹn số 103/PC54-MT của Công an tỉnh Hà Nam, ghi mẫu vật hoàn trả ký hiệu lần lượt QT01, QT02, QT03, QT04 và 01 chiếc bật lửa ga màu hồng là vật chứng của vụ án, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Masstel màu đen, bên trong có 02 thẻ sim cùng số tiền 900.000đồng thu giữ của bị cáo, được xác định trong đó có 600.000đồng do bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có, chiếc điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc việc bán trái phép chất ma túy, nên cần tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước; số tiền 300.000đồng còn lại là tiền của bị cáo không liên quan đến tội phạm, cần tuyên trả lại bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 90F6-4110 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, được xác định là tài sản hợp pháp của vợ chồng bị cáo, song chị Nguyễn Thị Ph không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do đó cần trả lại chị Ph chiếc xe môtô trên cùng đăng ký xe nhưng cần buộc chị Ph phải nộp lại giá trị 1/2 chiếc xe (phần giá trị tài sản của bị cáo) để sung quỹ nhà nước. Riêng 02 tờ vé Lô tô mở thưởng ngày 19 tháng 6 năm 2018, loại 20.000đồng có ghi dãy số 204 và 507, thu giữ của Nguyễn Thái B và Lê Ngọc H nhưng không trúng thưởng, nay B và H không có yêu cầu lấy lại, nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chấp hành chung hình phạt tù của cả hai tội là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/6/2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 04 chiếc phong bì niêm phong nguyên vẹn số 103/PC54-MT của Công an tỉnh Hà Nam, ghi mẫu vật hoàn trả ký hiệu lần lượt QT01, QT02, QT03, QT04 và 01 chiếc bật lửa ga màu hồng. Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 600.000đồng và 01 điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Masstel màu

đen, bên trong có 02 thẻ sim. Trả lại bị cáo số tiền 300.000đồng. Trả lại chị Nguyễn Thị Ph 01 xe mô tô, biển kiểm soát 90F6-4110 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T, sau khi chị Ph có trách nhiệm nộp 1/2 giá trị chiếc xe là 550.000đồng để sung quỹ nhà nước (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 06/9/2018 và theo ủy nhiệm chi số 17 ngày 06/9/2018).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Cổng TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh